

Số: 45./2025/CBTT - BVLIFE

Hà Nội, ngày 22 tháng 09 năm 2025

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ
CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC & SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin Công ty: Công ty Cổ phần BV LIFE

- Mã chứng khoán: **VCM**
- Mã số thuế: **0102234864**
- Trụ sở chính: Tầng 5 tòa 25T1, Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Việt Nam.
- Điện thoại: 024.62511300 Website: www.bvlife.com.vn
- Người được UQ CBTT: Ông **Lê Huy Giang** – Tổng giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị Công ty
- Địa chỉ: Số 16, ngách 103/6 Cù Chính Lan, phường Phương Liệt, thành phố Hà Nội
- Điện thoại: 098 397 9009
- Loại thông tin công bố:
☐ 24 giờ ☒ Bất thường khác ☐ Theo yêu cầu ☐ Định kỳ

II. Nội dung thông tin công bố:

Công bố thông tin Bản cáo bạch của Công ty Cổ phần BV Life.

Chi tiết file đính kèm.

Thông tin này được công bố trên trang điện tử Công ty vào ngày 22./09/2025 tại đường dẫn <https://bvlife.com.vn/muc-quan-he-co-dong/cong-bo-thong-tin-vi/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu VP.HĐQT.

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ HUY GIANG

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
BV LIFE**

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN BV LIFE
DN: C=VN, S=HÀ NỘI, L=Cầu Giấy,
CN=CÔNG TY CỔ PHẦN BV LIFE,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=M
ST:0102234864
Reason: I am the author of this
document
Location: your signing location here
Date: 2025-09-23 17:39:20
Foxit PhantomPDF Version: 10.0.0

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH
CÔNG TY CỔ PHẦN BV LIFE

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102234864, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2007, thay đổi lần 11 ngày 02/12/2024



CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

(Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số 329/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22 tháng 9 năm 2025)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp từ ngày ... /... /..... tại:

CÔNG TY CỔ PHẦN BV LIFE

Trụ sở : Tầng 5 tòa nhà 25T1 đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại : (+84 24) 6251 1300

Fax: (+84 24) 6251 1302

Website : <https://bvlife.com.vn/>

Người được ủy quyền công bố thông tin

Họ tên : Lê Huy Giang

Chức vụ: Tổng giám đốc

Điện thoại : (+84 24) 6251 1300

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC GIA

Trụ sở chính : Tầng 5, tòa nhà Samsora Premier, số 105 Chu Văn An, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại : (+84 24) 3944 5474

Fax: (+84 24) 3944 5475

Website : www.nsi.com.vn

CÔNG TY CỔ PHẦN BV LIFE

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102234864, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2007, thay đổi lần 11 ngày 02/12/2024



CHÀO BÁN THÊM CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu:	Cổ phiếu Công ty Cổ phần BV Life
Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu.
Giá bán:	10.000 đồng/cổ phiếu.
Tổng số lượng chào bán:	6.000.000 cổ phiếu (Sáu triệu cổ phiếu)
Tổng giá trị chào bán:	60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng) (tính theo mệnh giá)

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC GIA

Trụ sở chính : Tầng 5, tòa nhà Samsora Premier, số 105 Chu Văn An, Phường Hà Đông, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại : (+84 24) 3944 5474

Fax: (+84 24) 3944 5475

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ THẨM ĐỊNH GIÁ VIỆT NAM (AVA)

Địa chỉ : Tầng 14, Tòa nhà Sudico, Đường Mễ Trì, Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội.

Điện Thoại : (+84 24) 8689.566/88

Fax: (+84 24) 8686.248

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	7
1. Tổ chức phát hành.....	7
2. Tổ chức tư vấn.....	7
II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	8
1. Rủi ro về kinh tế.....	8
2. Rủi ro về luật pháp.....	13
3. Rủi ro đặc thù.....	14
4. Rủi ro của đợt chào bán.....	15
5. Rủi ro pha loãng.....	16
6. Rủi ro quản trị công ty.....	19
7. Rủi ro khác.....	20
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	22
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	25
1. Giới thiệu chung về Tổ chức Phát hành.....	25
2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	29
3. Cơ cấu tổ chức công ty.....	30
4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý.....	30
5. Danh sách công ty mẹ và các công ty con của BV Life, những công ty mà BV Life đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối đối với BV Life.....	38
6. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty.....	38
7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp.....	40
8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành.....	40
9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.....	41
10. Hoạt động kinh doanh.....	41
11. Chính sách đối với người lao động.....	68
12. Chính sách cổ tức.....	70
13. Thông tin về tình hình sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán gần nhất.....	71

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức phát hành.....	71
15. Các thông tin, nghĩa vụ nợ tiềm ẩn, tranh chấp kiện tụng liên quan tới tổ chức phát hành có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính của Tổ chức phát hành, đợt chào bán, giá cổ phiếu chào bán, dự án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán	71
16. Thông tin về cam kết của tổ chức phát hành không thuộc trường hợp đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đã bị kết án về một trong các tội xâm phạm trật tự quản lý kinh tế mà chưa được xóa án tích. 71	
V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ DỰ KIẾN.....	62
1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty	72
2. Tình hình tài chính	73
3. Ý kiến của Tổ chức kiểm toán đối với Báo cáo tài chính của Tổ chức phát hành.....	82
4. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức.....	85
VI. THÔNG TIN VỀ CỔ ĐỒNG SÁNG LẬP, CỔ ĐÔNG LỚN VÀ NGƯỜI NỘI BỘ.....	87
1. Thông tin về cổ đông sáng lập.....	87
2. Thông tin về cổ đông lớn	87
3. Thành viên Hội đồng quản trị, kiểm soát viên, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng....	91
VII. THÔNG TIN VỀ ĐỢT CHÀO BÁN.....	107
1. Loại cổ phiếu:	107
2. Mệnh giá:	107
3. Tổng số lượng cổ phiếu chào bán:	107
4. Tổng giá trị cổ phiếu chào bán theo mệnh giá:.....	107
5. Giá chào bán dự kiến:.....	107
6. Phương pháp tính giá:.....	107
7. Phương thức phân phối.....	108
8. Đăng ký mua cổ phiếu.....	108
9. Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu.....	109
10. Phương thức thực hiện quyền (trường hợp chào bán cổ phiếu ưu đãi).....	109
11. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng cổ phiếu	111
12. Tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu.....	111
13. Ý kiến của cơ quan có thẩm quyền về đợt tăng vốn điều lệ của Tổ chức phát hành	111

14. Hủy bỏ đợt chào bán.....	111
15. Biện pháp đảm bảo tuân thủ quy định về sở hữu nước ngoài.....	111
16. Các loại thuế có liên quan.....	112
17. Thông tin về các cam kết	113
18. Thông tin về các chứng khoán được chào bán, phát hành trong cùng đợt.....	113
VIII.MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	114
1. Mục đích chào bán	114
2. Phương án khả thi	114
3. Thông tin chung về tình hình triển khai dự án.....	114
IX. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN.....	114
1. Kế hoạch sử dụng tiền thu được từ đợt chào bán.....	114
X. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT CHÀO BÁN.....	120
1. TỔ CHỨC KIỂM TOÁN	120
2. TỔ CHỨC TƯ VẤN.....	120
XI. CÁC THÔNG TIN QUAN TRỌNG KHÁC CÓ THỂ ẢNH HƯỞNG ĐẾN QUYẾT ĐỊNH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ.....	121
XII. PHỤ LỤC.....	122

(Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống)

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của BV Life	38
Bảng 2: Tổng hợp quá trình tăng vốn điều lệ	39
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 28/03/2025	40
Bảng 4: Cơ cấu doanh thu các mặt hàng của BV Life	45
Bảng 5: Lợi nhuận gộp các mặt hàng của BV Life	46
Bảng 6: Tài sản cố định hữu hình	47
Bảng 7: Một số tài sản cố định hữu hình lớn của BV Life tại thời điểm 31/12/2024	47
Bảng 8: Bất động sản đầu tư	48
Bảng 9: Một số Bất động sản đầu tư lớn của BV Life tại thời điểm 31/12/2024	48
Bảng 10: Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	56
Bảng 11: Danh sách các hợp đồng lớn của BV Life	56
Bảng 12: Danh sách các khách hàng, nhà cung cấp lớn của BV Life	59
Bảng 13 : Cơ cấu nhân sự của BV Life	69
Bảng 14 : Chính sách cổ tức của BV Life	71
Bảng 15: Kết quả hoạt động kinh doanh của BV Life	72
Bảng 16: Báo cáo về vốn điều lệ của BV Life	74
Bảng 17: Nguồn vốn chủ sở hữu của BV Life	74
Bảng 18: Tình hình sử dụng vốn kinh doanh của BV Life	74
Bảng 19: Thời gian khấu hao ước tính	75
Bảng 20: Mức lương bình quân của người lao động BV Life qua các năm	75
Bảng 21: Các khoản phải thu của BV Life	76
Bảng 22: Nợ phải trả của BV Life	77
Bảng 23: Các khoản nợ xấu	79
Bảng 24: Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	80
Bảng 25: Số dư các quỹ của BV Life	80
Bảng 26: Tổng dư nợ vay của Công ty	80
Bảng 27: Số dư hàng tồn kho của Công ty	81
Bảng 28: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu	82
Bảng 29: Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của BV Life	85
Bảng 30: Danh sách cổ đông lớn	87
Bảng 31: Danh sách thành viên HĐQT của BV Life	91
Bảng 32: Danh sách Kiểm soát viên của BV Life	97
Bảng 33: Danh sách Ban Tổng giám đốc BV Life	102
Bảng 34: Lịch trình dự kiến phân phối cổ phiếu	109

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP giai đoạn 2014-2024.....	8
Biểu đồ 2: Lạm phát giai đoạn 2014-2024.....	10
Biểu đồ 3: Tỷ giá VND/USD giai đoạn 2014-2024.....	11

(Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống)

NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức phát hành

Ông:	Lưu Vũ Trường Đạm	Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông:	Lê Huy Giang	Chức vụ: Tổng giám đốc
Bà:	Vũ Thị Hà	Chức vụ: Trưởng Ban Kiểm soát
Bà:	Nguyễn Thị Thùy Hương	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo không có thông tin hoặc số liệu sai sót mà có thể gây ảnh hưởng đối với các thông tin trong Bản cáo bạch.

2. Tổ chức tư vấn

Đại diện được uỷ quyền:

Ông:	Nguyễn Trung Hiếu	Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
------	-------------------	----------------------------

Theo Giấy uỷ quyền số 46/2025/UQ-TGD-NSI ngày 02 tháng 06 năm 2025 của Tổng Giám đốc - Người đại diện theo pháp luật Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc Gia.

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng do Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc Gia tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng số 31.7/2024/TVPH/NSI-VCM ký ngày 31/07/2024 với Công ty Cổ phần BV Life. Trong phạm vi trách nhiệm và thông tin được biết, chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần BV Life cung cấp.

(Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống)

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

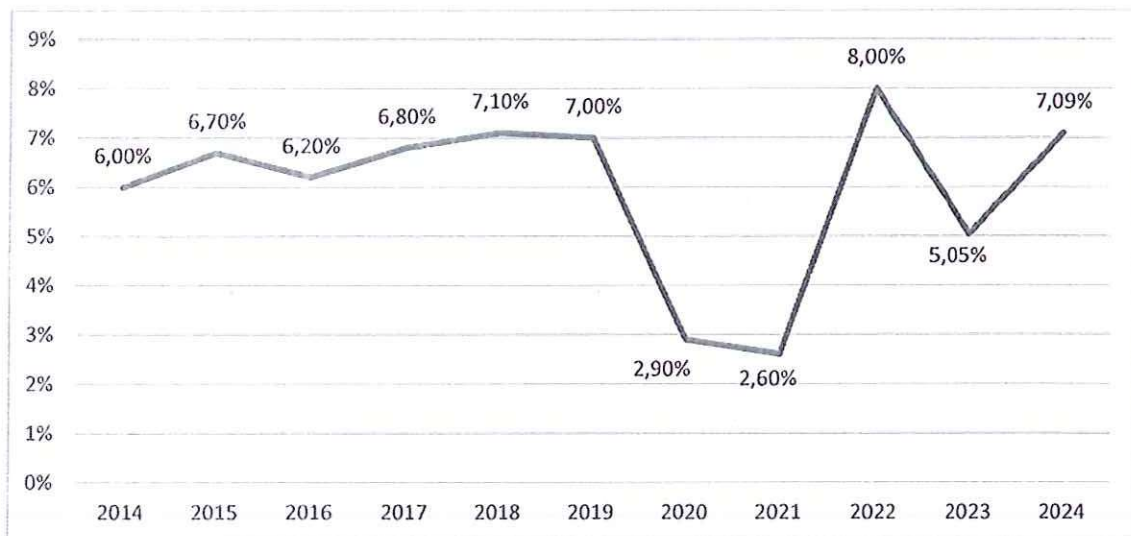
1. Rủi ro về kinh tế

Yếu tố vĩ mô của nền kinh tế đóng vai trò quan trọng trong quá trình tăng trưởng của doanh nghiệp. Hiệu quả hoạt động và triển vọng kinh doanh đặt ra yêu cầu doanh nghiệp phải thích nghi kịp thời với sự biến động của các yếu tố từ môi trường kinh doanh. Rủi ro về kinh tế được xác định là loại rủi ro hệ thống tạo ra từ yếu tố vĩ mô, trong đó các yếu tố cơ bản tác động đến hoạt động kinh doanh là (i) tốc độ tăng trưởng kinh tế; (ii) lạm phát và (iii) lãi suất. Phân tích môi trường vĩ mô nền kinh tế nhằm dự phòng mức độ tác động của yếu tố rủi ro đến chiến lược tăng trưởng và đảm bảo sự vận hành mô hình kinh doanh.

1.1. Tốc độ tăng trưởng kinh tế Việt Nam

Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) là nhân tố quan trọng, ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng của hầu hết các ngành, lĩnh vực của nền kinh tế.

Biểu đồ 1: Tốc độ tăng trưởng GDP giai đoạn 2014-2024



Nguồn: Tổng cục thống kê

Thời gian vừa qua, mặc dù trong bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước diễn biến hết sức phức tạp, khó lường, nặng nề hơn so với dự báo, nhưng nhờ sự vào cuộc quyết liệt của cả hệ thống chính trị và nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cộng đồng doanh nghiệp vừa phòng chống kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, vừa thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, kinh tế vĩ mô cơ bản luôn được ổn định, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm, nợ nước

ngoài được kiểm soát tốt, duy trì tăng trưởng kinh tế khá cao so với các quốc gia trong khu vực (giai đoạn 2021-2023 đạt 5,2% bình quân năm).

Theo báo cáo của Tổng Cục Thống kê, GDP 2024 tăng 7,09% so với năm 2023, vượt mục tiêu 6,5% mà Quốc hội đã đặt ra, nhờ động lực chính từ dịch vụ và sản xuất công nghiệp. Mức tăng trưởng này chỉ thấp hơn tốc độ tăng các năm 2018, 2019 và 2022 trong 15 năm qua, cho thấy kinh tế phục hồi rõ nét. Tăng trưởng kinh tế vượt 7% của Việt Nam là điểm sáng trong bối cảnh kinh tế toàn cầu vẫn khó khăn, nhiều nước tăng thấp. Mức này cũng cao hơn so với dự báo của nhiều tổ chức quốc tế đưa ra trước đó.

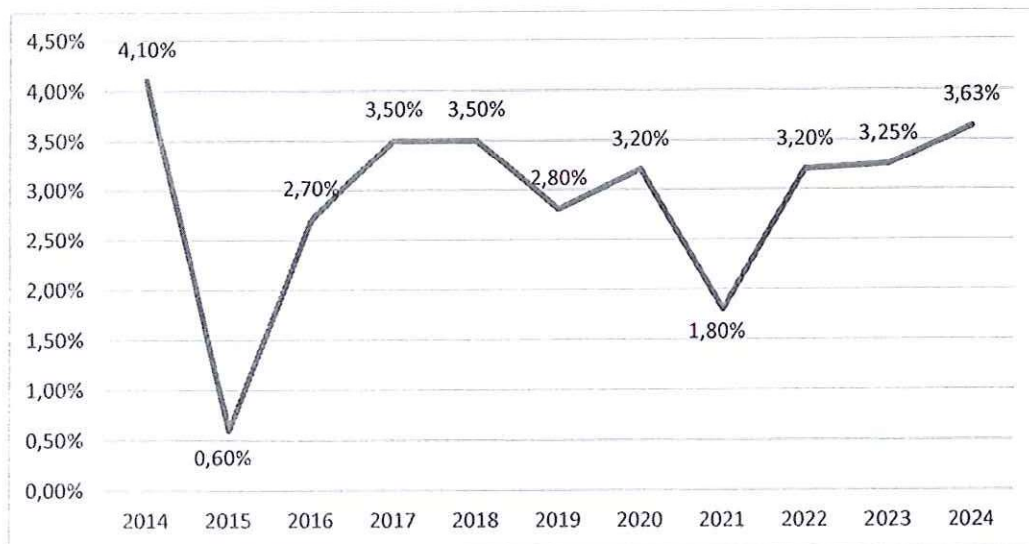
Tổng sản phẩm trong nước (GDP) quý 2 năm 2025 ước tính tăng 7,96% so với cùng kỳ năm 2024. Đây là mức tăng trưởng tích cực và là mức cao thứ hai trong giai đoạn 2020 - 2025 (chỉ thấp hơn tốc độ tăng 8,56% của quý 2/2022). Kết quả này góp phần đưa GDP 6 tháng đầu năm 2025 tăng 7,52% so với cùng kỳ năm trước, là mức cao nhất của 6 tháng đầu năm trong giai đoạn 2011-2025 và tiệm cận mục tiêu đề ra cho cả năm là 8%.

Tuy đạt được những kết quả tăng trưởng tích cực trong năm 2024 và quý 2 năm 2025, nền kinh tế Việt Nam vẫn tiềm ẩn nhiều rủi ro, đặc biệt trong bối cảnh diễn biến kinh tế toàn cầu khó lường, tiềm ẩn nguy cơ chiến tranh thương mại. Diễn biến của nền kinh tế và các ngành, lĩnh vực luôn có ảnh hưởng sâu rộng đến sự phát triển của các thành phần kinh tế. Trong thời kỳ nền kinh tế tăng trưởng, khi các yếu tố vĩ mô được quản lý tốt và sức cầu gia tăng mạnh mẽ, đây sẽ là yếu tố thúc đẩy doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế gặp khó khăn, điều này có thể trở thành cản trở đáng kể đối với hoạt động kinh doanh. Đối với một doanh nghiệp chủ yếu hoạt động trong lĩnh vực bán buôn máy móc, thiết bị như Công ty, sự biến động của nền kinh tế trong nước sẽ tác động lớn đến hoạt động của Công ty. Do đó, Ban Lãnh đạo Công ty luôn chú trọng theo dõi tình hình kinh tế - xã hội vĩ mô để xây dựng và điều chỉnh chiến lược phát triển sản xuất kinh doanh phù hợp với những thay đổi của nền kinh tế cả trong nước và quốc tế.

1.2. Lạm phát

Các rủi ro trong tài chính doanh nghiệp thường gắn liền với hiện tượng lạm phát trong nền kinh tế. Theo số liệu được công bố trong những năm gần đây, tỷ lệ lạm phát của Việt Nam đang được kiểm soát ở mức ổn định.

Biểu đồ 2: Lạm phát giai đoạn 2014-2024



Nguồn: Tổng cục thống kê

Từ giai đoạn 2011-2016, NHNN Việt Nam tiến hành điều hành chủ động, linh hoạt các công cụ chính sách tiền tệ, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa nhằm kiểm soát và đưa lạm phát ở mức cao 23% vào tháng 8/2011 xuống còn 2,79% cho năm 2019 - dưới mục tiêu Quốc hội đề ra cũng là mức tăng thấp nhất trong 3 năm qua. Đến năm 2020, chỉ số CPI bình quân tăng 3,2% so với bình quân năm 2019. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, chỉ số lạm phát bình quân năm 2021 tăng 1,84% so với năm trước, mức tăng thấp nhất kể từ năm 2016. Năm 2022, lạm phát cơ bản tăng 3,15% do giá nguyên liệu toàn cầu tăng, nhất là giá dầu và các sản phẩm nhập khẩu tăng. Chính phủ đã phải áp dụng nhiều biện pháp bình ổn giá và hỗ trợ nền kinh tế. Đến năm 2023, lạm phát có xu hướng giảm nhẹ, nhưng vẫn ở mức tương đối cao, lạm phát bình quân của Việt Nam tăng 3,25%, đạt mục tiêu do Quốc hội đề ra là kiểm soát lạm phát ở mức 4,5%.

Năm 2024, Việt Nam đã kiểm soát lạm phát hiệu quả, với chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân tăng 3,63% so với năm 2023, nằm dưới ngưỡng mục tiêu Quốc hội đề ra. Lạm phát cơ bản bình quân năm 2024 tăng 2,71% so với năm trước, thấp hơn mức tăng CPI chung, chủ yếu do giá lương thực, thực phẩm, điện sinh hoạt, dịch vụ giáo dục và y tế tăng.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân quý II năm 2025 tăng 3,31% so với cùng kỳ năm 2024, và 6 tháng đầu năm tăng 3,27%. Mức lạm phát này vẫn nằm trong tầm kiểm soát, dù có sự gia tăng từ

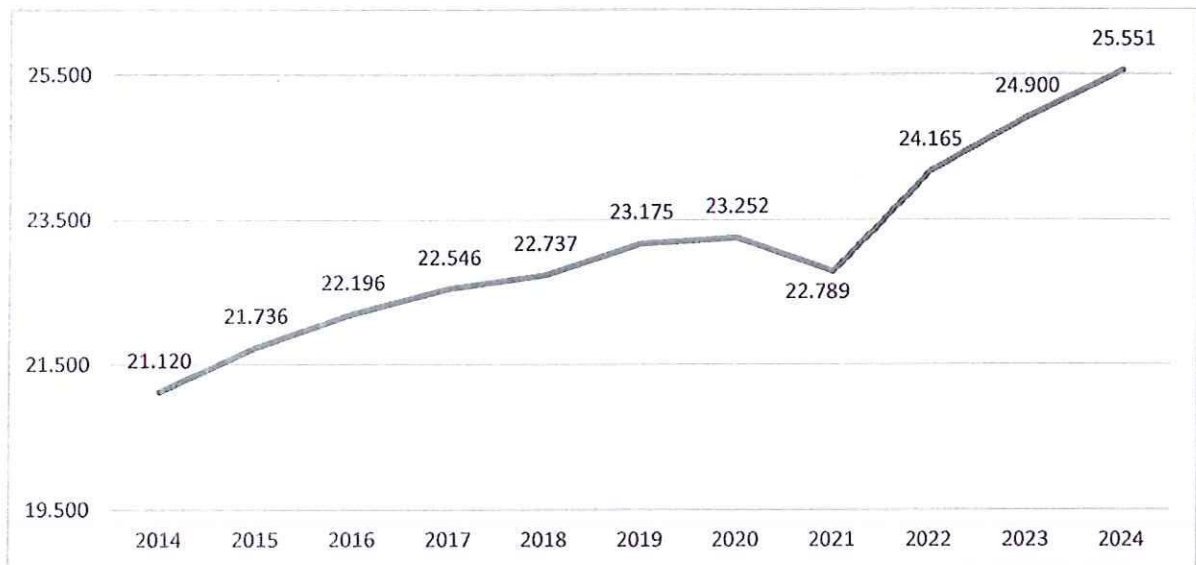
một số nhóm hàng hóa và dịch vụ thiết yếu như thực phẩm, dịch vụ ăn uống, nhà ở, điện, nước, chất đốt, vật liệu xây dựng và giao thông.

CTCP BV Life hoạt động chính trong ngành kinh doanh thương mại và thi công cơ điện nên chi phí hoạt động đầu vào của Công ty chủ yếu là các chi phí nhập khẩu máy móc thiết bị. Vì vậy, Ban Lãnh đạo công ty đã có các biện pháp chiến lược và thực tiễn để quản lý rủi ro và giảm thiểu tác động của lạm phát như: tìm kiếm và phát triển ngành hàng, mặt hàng mới; mở rộng thị trường, khu vực hoạt; và tìm kiếm các đối tác nước ngoài, cơ hội xuất nhập khẩu máy móc thiết bị.

1.3. Rủi ro tỷ giá

Tỷ giá hối đoái cũng là một nhân tố có tác động không nhỏ đến nền kinh tế của các quốc gia có hoạt động ngoại thương lớn như Việt Nam. Mỗi biến động trên thị trường ngoại hối quốc tế và Việt Nam sẽ có ảnh hưởng ngay tức thì tới hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp xuất nhập khẩu Việt Nam, cũng như tới cán cân thanh toán quốc gia.

Biểu đồ 3: Tương quan VND và USD



Nguồn: Investing.com

Hiện tại, chính sách điều hành tỷ giá được NHNN điều hành theo hướng linh hoạt nhằm mở rộng thương mại và đầu tư quốc tế, đẩy mạnh các hoạt động ký kết các hiệp định tự do. Sự ổn định của tỷ giá hối đoái được duy trì nhờ các yếu tố hỗ trợ như:

- Cơ chế tỷ giá trung tâm và các công cụ điều tiết thị trường ngoại hối đang dần phát huy được hiệu quả, hạn chế hành vi đầu cơ, găm giữ ngoại tệ;
- Nguồn cung ngoại tệ tương đối nhiều do thăng dư thương mại, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng trưởng khả quan trong những năm gần đây;
- Chính sách tăng cường dự trữ ngoại tệ của NHNN Việt Nam.

Trong năm 2024, tỷ giá USD/VND đã trải qua biến động đáng kể, với đồng Việt Nam (VND) mất giá khoảng 4,31% so với đồng đô la Mỹ (USD). Cụ thể, tỷ giá trung tâm do Ngân hàng Nhà nước (NHNN) niêm yết vào ngày 31/12/2024 đạt 24.335 VND/USD, tăng gần 2% so với đầu năm. Trên thị trường liên ngân hàng, tỷ giá chốt phiên cuối năm ở mức 25.485 VND/USD, tăng 5,1% so với cuối năm 2023. Tỷ giá tại các ngân hàng thương mại niêm yết mức mua vào - bán ra là 25.221 – 25.551 VND/USD, trong khi thị trường tự do giao dịch quanh mức 25.750 – 25.850 VND/USD. Tính đến ngày 30/06/2025, chỉ số giá đô la Mỹ tăng 2,5% so với thời điểm 31/12/2024.

BV Life là doanh nghiệp cung ứng lắp đặt máy móc thiết bị cơ điện, những biến động tỷ giá có thể ảnh hưởng đến thị trường xuất nhập khẩu máy móc thiết bị, từ đó có thể ảnh hưởng tới giá nguyên vật liệu đầu vào và đầu ra của Công ty. Công ty đã tiến hành phân tích và đánh giá ảnh hưởng của rủi ro này không lớn đối với hoạt động của Công ty, và Công ty luôn có những biện pháp để giảm thiểu ảnh hưởng của loại rủi ro này, như chủ động tồn trữ nguyên vật liệu một cách thích hợp.

1.4. Rủi ro lãi suất

Lãi suất là biến số kinh tế nhạy cảm, sự thay đổi của lãi suất sẽ tác động làm thay đổi hành vi sản xuất và tiêu dùng của xã hội. Đối với các doanh nghiệp, rủi ro lãi suất là rủi ro khi chi phí đi vay của doanh nghiệp cao hơn khả năng tạo ra lợi nhuận của doanh nghiệp và mức độ rủi ro về lãi suất cũng khác nhau giữa các ngành tùy theo cơ cấu nợ vay của ngành đó.

Năm 2023, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã giảm lãi suất điều hành liên tục 4 lần, mỗi lần từ 0,5 đến 2 điểm %/năm, trong bối cảnh lãi suất thế giới tiếp tục tăng và neo ở mức cao. Ngày 15/3, NHNN lần đầu giảm 0,5% lãi suất cho vay ngắn hạn bằng VND ở một số lĩnh vực, ngành kinh tế; lãi suất tái chiết khấu, lãi suất cho vay liên ngân hàng giảm 1%. Tiếp đó, NHNN giảm lãi suất điều hành thêm 3 lần nữa vào các ngày 3/4, 25/5 và ngày 19/6.

Trong năm 2024, lãi suất huy động của các ngân hàng thương mại Việt Nam đã trải qua những biến động đáng chú ý. Theo Ngân hàng Nhà nước, tính đến cuối năm 2024, lãi suất huy động bình quân tăng khoảng 0,71% so với năm 2023. Đặc biệt, vào cuối tháng 11/2024, lãi suất huy động kỳ hạn 12 tháng trung bình của nhóm ngân hàng thương mại đạt mức 5%, tăng 14 điểm cơ bản so với

đầu năm. Trong khi đó, các ngân hàng thương mại nhà nước duy trì lãi suất ở mức 4,7%, thấp hơn 26 điểm cơ bản so với đầu năm.

Nhìn chung, trong năm 2024, lãi suất huy động của các ngân hàng thương mại Việt Nam có xu hướng tăng, đặc biệt ở các kỳ hạn ngắn, nhằm đáp ứng nhu cầu vốn và đảm bảo thanh khoản. Tuy nhiên, lãi suất cho vay lại có xu hướng giảm, phản ánh sự hỗ trợ của hệ thống ngân hàng đối với hoạt động sản xuất kinh doanh trong bối cảnh kinh tế phục hồi.

Hiện nay, các khoản vay của CTCP BV Life là các khoản vay ngắn hạn bổ sung vốn lưu động, phát hành bảo lãnh, mở L/C phục vụ sản xuất kinh doanh. Tính đến 31/12/2024, dư nợ gốc của Công ty là: 1.458 triệu đồng, giá trị vay chiếm tỷ trọng rất nhỏ so với tổng giá trị tài sản (khoảng 1,55%). Lãi suất áp dụng cho các khoản vay được xác định theo từng Hợp đồng tín dụng cụ thể, Hợp đồng cấp bảo lãnh cụ thể, L/C được phát hành trong kỳ hạn hợp đồng vay 12 tháng kể từ ngày cấp hợp đồng tín dụng hạn mức. Với dư nợ vay chiếm tỷ trọng rất nhỏ nên biến động lãi suất thị trường hiện tại hầu như không ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

2. Rủi ro về luật pháp

Hoạt động kinh doanh của Tổ chức phát hành có thể bị ảnh hưởng không tốt bởi những thay đổi cơ bản đối với các quy định pháp luật của Việt Nam

Công ty BV Life hoạt động theo mô hình công ty cổ phần, mọi hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản pháp luật bao gồm: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Xây dựng, các văn bản pháp luật và các thông tư hướng dẫn liên quan. Bất kỳ điều chỉnh nào trong những quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Xây dựng, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Kinh doanh Bất động sản và quy định khác liên quan đến ngành nghề hoạt động kinh doanh của Công ty đều có ảnh hưởng và tác động đến hoạt động và kết quả kinh doanh của Công ty. Ngoài ra, với việc cổ phiếu của Công ty đang giao dịch trên HNX - Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Công ty còn phải tuân thủ theo các quy định của Luật Chứng khoán, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán cùng với các quy định pháp luật liên quan khác.

Hệ thống pháp luật Việt Nam vẫn đang trong quá trình hoàn thiện. Vì thế, các luật và văn bản hướng dẫn có thể sẽ còn được điều chỉnh cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Những thay đổi của hệ thống pháp luật, chính sách trong nước có thể ảnh hưởng đến kế hoạch và hoạt động kinh doanh của Công ty. Để kịp thời dự báo, ứng phó cũng như giúp Công ty có sự chuẩn bị tốt nhất đối với những thay đổi trong chính sách về luật, Công ty đã tổ chức một bộ phận pháp lý nội bộ chuyên

trách, thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật mới đến Ban Lãnh đạo và các Bộ phận có liên quan của Công ty.

Pháp luật thuế Việt Nam thay đổi

Tất cả các luật và quy định về các khoản thuế chính tại Việt Nam (bao gồm thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, thuế tài nguyên, v.v...) đã thay đổi đáng kể kể từ ngày 1 tháng 1 năm 2009 và vẫn đang tiếp tục được bổ sung và làm rõ để đáp ứng yêu cầu thực tiễn khi có các vấn đề phát sinh trong quá trình thu và nộp thuế. Các thay đổi về luật thuế hoặc các cách diễn giải khác nhau về pháp luật và chính sách thuế tại Việt Nam nhìn chung có thể ảnh hưởng bất lợi đến tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và làm tăng nghĩa vụ thuế mà Công ty phải chịu.

3. Rủi ro đặc thù

Định hướng của CTCP BV Life là tập trung đẩy mạnh phát triển kinh doanh lĩnh vực xuất nhập khẩu hàng hóa ngành cơ điện, đặc biệt là máy phát điện. Các lĩnh vực hoạt động này đều có những rủi ro đặc thù riêng mà không phải ngành nào cũng có. Một số rủi ro đặc thù ngành được Công ty xác định như: rủi ro từ thị trường cạnh tranh, rủi ro về nguồn nhân lực, rủi ro về nguyên liệu đầu vào và rủi ro do ảnh hưởng ngành nghề, cụ thể:

3.1. Rủi ro cạnh tranh

Trong hai thập kỷ gần đây, ngành xây dựng, phát triển bất động sản, trong đó có thị công cơ điện đã phát triển rất mạnh. Điều đó kéo theo sự gia nhập của nhiều doanh nghiệp, tập đoàn lớn gây áp lực cạnh tranh lớn cho các doanh nghiệp trong ngành.

Theo ước tính của Hiệp hội Doanh nghiệp Cơ khí Việt Nam (VAMI), số lượng nhà thầu xây dựng của Việt Nam rất lớn. Ước tính có khoảng 150.000 nhà thầu xây dựng, trong đó, 2.000 nhà thầu có quy mô lớn và vừa với trung bình cứ 2,2km² có một nhà thầu xây dựng. Điều này cho thấy thị trường xây dựng tại Việt Nam vô cùng sôi động và đầy tính cạnh tranh. Hiện nay, dẫn đầu thị trường cơ điện Việt Nam đang là các công ty lớn trong ngành như: REE, SEAREFICO, HAWEE Cơ điện, Cơ điện Đoàn Nhất,... với tiềm lực tài chính vững mạnh cùng kinh nghiệm dày dặn trong lĩnh vực cơ điện, các công ty lớn trong ngành có nhiều ưu thế hơn so với các doanh nghiệp thành lập sau. Vì vậy, để tạo lợi thế cạnh tranh, BV Life tiếp tục nỗ lực khẳng định vị thế của mình thông qua chiến lược chọn đối tác khách hàng và chất lượng cung cấp dịch vụ. Với chiến lược kinh doanh đúng đắn, BV

Life đang từng bước trở thành một trong những doanh nghiệp hàng đầu trong lĩnh vực thi công thiết bị cơ điện.

3.2. *Rủi ro về nguồn nhân lực*

Thực trạng phát triển nguồn nhân lực ngành xây dựng đang bộc lộ nhiều điểm bất cập. Tình trạng khan hiếm lao động, cũng như chất lượng lao động đang là nỗi lo cho các doanh nghiệp. Tỷ lệ lao động thủ công, lao động chưa qua đào tạo còn khá cao. Vì vậy, để thu hút những lao động chất lượng cao và duy trì đủ số lượng lao động cho các dự án, BV Life luôn có những chính sách dành cho người lao động, chế độ lương thưởng hợp lý và hấp dẫn đảm bảo Công ty luôn có đội ngũ lao động dồi dào, chuyên môn cao, gắn bó lâu dài với Công ty.

3.3. *Rủi ro ảnh hưởng ngành nghề*

Là đơn vị trực tiếp thi công cho các dự án bất động sản, Công ty chịu ảnh hưởng bởi sự biến động của thị trường bất động sản. Vì vậy, khi thị trường bất động sản có các tín hiệu bất lợi sẽ khiến hoạt động kinh doanh của BV Life khó khăn hơn. Công ty đã thực hiện đa dạng hóa các ngành nghề kinh doanh, bao gồm thi công cho các dự án đầu tư công, bất động sản khu công nghiệp, bất động sản căn hộ nhằm hạn chế rủi ro ảnh hưởng của riêng ngành bất động sản mang lại.

4. *Rủi ro của đợt chào bán*

Mức độ thành công của đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng (chào bán cho cổ đông hiện hữu) tăng vốn điều lệ của Công ty sẽ phụ thuộc vào diễn biến tình hình thị trường chứng khoán tại thời điểm chính thức chào bán, tâm lý của các nhà đầu tư cũng như tính hấp dẫn của cổ phần CTCP Bv Life. Bên cạnh đó, đợt chào bán này không được bảo lãnh của đơn vị tư vấn, nên có thể xảy ra rủi ro cổ phiếu chào bán không được cổ đông đăng ký mua hết, các cổ đông ngại rủi ro sẽ không thực hiện quyền mua cổ phiếu, Công ty không huy động đủ số vốn như dự kiến để bổ sung vốn cho hoạt động đầu tư. Để hạn chế rủi ro này, trường hợp số cổ phần chào bán còn dư do cổ đông không thực hiện quyền (nếu có), Hội đồng quản trị Công ty sẽ tiếp tục phân phối, chào bán tiếp cho các đối tượng khác với các điều kiện tương ứng đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu nhằm đảm bảo đợt chào bán thành công. Trường hợp hết thời gian phân phối theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy bỏ, trừ trường hợp đợt chào bán được bảo lãnh theo quy định.

Trường hợp số vốn huy động không đủ tài trợ cho mục đích chào bán, tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2024 số 03/2024/NQ/ĐHĐCĐ-BVLIFE ngày 23/08/2024, Đại hội đồng cổ đông

ủy quyền cho Hội đồng quản trị sẽ xem xét huy động nguồn vốn vay từ các tổ chức, cá nhân để bổ sung hoặc sử dụng linh hoạt các nguồn vốn hiện có.

5. Rủi ro pha loãng

Tổng số lượng cổ phiếu chào bán trong đợt này là 6.000.000 cổ phiếu, tương đương 100% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty trên thị trường (số lượng cổ phiếu hiện đang lưu hành của công ty là 6.000.000 cổ phiếu sau khi Công ty đã hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu trả cổ tức và tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu vào ngày 15/11/2024), giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu.

Rủi ro pha loãng cổ phiếu có thể xảy ra khi Công ty thực hiện chào bán thêm cổ phiếu để tăng vốn điều lệ với giá bán ưu đãi (thấp hơn thị giá của cổ phiếu đang lưu hành). Sau khi lượng cổ phiếu chào bán này chính thức được đưa vào giao dịch trên thị trường, nhà đầu tư nên lưu ý một số vấn đề sau:

5.1. Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS)

Sự khác biệt về tốc độ tăng trưởng lợi nhuận của Công ty với tốc độ tăng số lượng cổ phiếu đang lưu hành có thể ảnh hưởng đến chỉ số EPS, cụ thể như sau:

Công thức tính:

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - Cổ tức của cổ phiếu ưu đãi}^1}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Theo Báo cáo tài chính được kiểm toán 2024, Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty là 3.558.285.096 đồng và giả định Công ty chào bán thành công cổ phiếu, dự kiến toàn bộ số lượng cổ phiếu chào bán thêm chính thức lưu hành, sự thay đổi EPS của cổ phiếu như sau:

Chi tiết	Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân năm (cổ phiếu)	Lợi nhuận sau thuế năm 2024 (đồng)	EPS 2024 (đồng/cp)
Trước khi chào bán	6.000.000	3.558.285.096	593,04
Sau khi chào bán (dự kiến)	12.000.000		296,52

¹ Công ty không có cổ phần ưu đãi.

Chỉ số thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm (bị pha loãng) do tổng số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên so với hiện tại. Sau khi chào bán thành công 6.000.000 cổ phiếu, EPS 2024 có thể bị pha loãng từ 593,04 đồng/cổ phiếu giảm xuống 296,52 đồng/cổ phiếu.

5.2. Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần (BV)

Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu được xác định như sau:

$$\text{Giá trị sổ sách/01 cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số CP đang lưu hành}}$$

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2024 của BV Life (theo BCTC được kiểm toán 2024) được xác định như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2024
Tổng vốn chủ sở hữu tại thời điểm 31/12/2024 (A)	Đồng	71.445.308.801
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2024 (B)	Cổ phiếu	6.000.000
Giá trị sổ sách mỗi cổ phần (A)/(B)	Đồng/ cổ phiếu	11.908

Giá trị sổ sách tại thời điểm 30/06/2025 của BV Life (theo BCTC được soát xét bán niên 2025) được xác định như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	30/06/2025
Tổng vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/06/2025 (A)	Đồng	73.065.509.002
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm 30/06/2025 (B)	Cổ phiếu	6.000.000
Giá trị sổ sách mỗi cổ phần (A)/(B)	Đồng/ cổ phiếu	12.178

(Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống)

Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phiếu có thể sẽ bị thay đổi do có sự thay đổi về số lượng cổ phiếu lưu hành và tốc độ tăng trưởng vốn chủ sở hữu. Nếu tốc độ tăng của vốn chủ sở hữu thấp hơn tốc độ tăng số lượng cổ phiếu sau đợt chào bán thì giá trị sổ sách của cổ phiếu sẽ giảm và ngược lại.

5.3. Điều chỉnh kỹ thuật giá của cổ phiếu VCM trên thị trường

Cổ phiếu của CTCP BV Life đang được đăng ký niêm yết tại HNX. Vì thế, trong trường hợp giá thị trường lớn hơn giá chào bán, giá giao dịch của cổ phiếu sẽ bị điều chỉnh kỹ thuật theo tỷ lệ chào bán và giá chào bán tại ngày giao dịch không hưởng quyền đối với quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu (“ngày giao dịch không hưởng quyền”). Giá của cổ phiếu Công ty sẽ được điều chỉnh theo công thức sau:

$$\text{Giá cổ phiếu VCM (điều chỉnh)} = \frac{PR(t-1) + (i \times PR)}{(1+i)}$$

Trong đó:

$PR(t-1)$: giá giao dịch của cổ phiếu Công ty ngày giao dịch gần nhất trước ngày giao dịch không hưởng quyền

i : Tỷ lệ vốn tăng

PR : Giá chào bán thêm cho cổ đông hiện hữu

Ví dụ: Giả sử giá giao dịch của cổ phiếu VCM tại ngày trước ngày giao dịch không hưởng quyền là 20.000 đồng/cổ phiếu. Theo phương án phát hành dự kiến, giá cổ phiếu bán thêm cho cổ đông hiện hữu là 10.000 đồng/cổ phiếu, trong đó, tỷ lệ thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu là 1:1, tương ứng tỷ lệ phát hành thêm là 100%, giá cổ phiếu VCM sẽ bị pha loãng như sau:

Giá tham chiếu điều chỉnh tại ngày giao dịch không hưởng quyền sẽ được tính bằng:

$$\text{Giá điều chỉnh} = \frac{20.000 + (100\% \times 10.000)}{1 + 100\%} = 15.000 \text{ đồng/ cổ phiếu}$$

Trường hợp thị giá cổ phiếu VCM trước ngày giao dịch không hưởng quyền thấp hơn giá phát hành thì sẽ không thực hiện điều chỉnh giá cổ phiếu VCM tại ngày giao dịch không hưởng quyền theo quy chế giao dịch của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Như vậy, việc phát hành thêm lượng cổ phiếu như trên sẽ làm pha loãng giá cổ phiếu của Công ty.

5.4. Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết

Đối tượng của đợt phát hành là cổ đông hiện hữu. Trong điều kiện đợt chào bán được phân phối hết 100% cổ phần chào bán, cổ đông thực hiện quyền mua theo đúng tỷ lệ thì tỷ lệ biểu quyết của cổ đông sau phát hành sẽ không có sự thay đổi so với trước phát hành.

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ thay đổi khi Cổ đông có sự thay đổi trong việc đăng ký thực hiện quyền mua và/hoặc số lượng cổ phần được phép chào bán không phân phối hết sau thời gian chào bán. Trong trường hợp đó, tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ được xác định lại như sau:

$$\begin{array}{rcccl} \text{Tỷ lệ nắm giữ và quyền} & & \text{Số lượng CP nắm giữ} & + & \text{Số lượng CP mua thêm} \\ \text{biểu quyết sau PH} & = & \text{trước PH} & & \text{trong đợt PH} \\ & & \hline & & 6.000.000 & + & \text{Số lượng CP chào bán} \\ & & & & \text{thành công} \end{array}$$

6. Rủi ro quản trị công ty

Rủi ro quản trị công ty là một rủi ro tiềm ẩn, khó dự báo trước nhưng lại có thể ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển bền vững của doanh nghiệp, gây thiệt hại cho Công ty, người lao động và cổ đông của Công ty. Rủi ro quản trị công ty có thể xuất phát từ năng lực quản trị yếu kém, biến động thị trường, thay đổi văn bản luật, ảnh hưởng trực tiếp đến công tác quản trị tài chính, năng suất lao động,... Trường hợp, HĐQT quản lý không hiệu quả, thiếu minh bạch, không kịp thời phát hiện những rủi ro do hành vi sai phạm của Ban Tổng Giám đốc sẽ gây ra rủi ro và ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty.

CTCP BV Life chào bán 6.000.000 cổ phiếu tăng vốn điều lệ, tương đương với lượng vốn huy động dự kiến từ đợt chào bán 60.000.000.000 đồng. Trong trường hợp HĐQT, Ban Tổng Giám đốc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán không hiệu quả sẽ ảnh hưởng đến kết quả hoạt động

kinh doanh của Công ty, quyền lợi của cổ đông. Việc phát hành cổ phiếu, huy động thêm vốn cũng tạo áp lực về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức, hiệu quả sử dụng vốn... khi quy mô hoạt động kinh doanh, công tác quản lý chưa theo kịp.

Để khắc phục rủi ro về quản trị, CTCP BV Life luôn hoàn thiện các quy chế hoạt động, năng lực quản lý, trình độ chuyên môn của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành, giám sát trong hoạt động kinh doanh; thực hiện đúng chủ trương, kế hoạch hoạt động kinh doanh đã trình và được ĐHĐCĐ thông qua. Năm 2024, Công ty đã kiện toàn hệ thống Kiểm soát nội bộ bằng việc tách riêng Ban KTNB nhằm tăng cường hiệu quả của hoạt động quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ. Bên cạnh đó, Công ty không ngừng hoàn thiện website, thực hiện công bố, cập nhật thông tin thường xuyên tới cổ đông; thực hiện tốt công tác quan hệ cổ đông làm cầu nối giữa cổ đông và Công ty. Đồng thời, Công ty cũng ký kết hợp đồng với các đơn vị tư vấn nhằm hỗ trợ Công ty trong công tác quản trị, quan hệ nhà đầu tư (IR), tư vấn tổ chức ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật.

Đối với đợt chào bán cổ phiếu này, HĐQT Công ty đã đề ra phương án tăng vốn khả thi và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Điều này cho thấy sự tin tưởng của cổ đông vào sự khả thi của phương án đối với sự phát triển của Công ty. Vì vậy, có thể thấy rủi ro từ hoạt động quản trị của Công ty là không lớn.

7. Rủi ro liên quan đến việc lập báo cáo tài chính quy ước và niêm yết bổ sung cổ phiếu sau phát hành thêm ra công chúng

Công ty Cổ phần BV Life (VCM) dự kiến sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng và các nguồn khác để mua lại 5.220.700 cổ phần, tương đương 65,26% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai (Donatraco). Giao dịch này được xác định là hoạt động tái cơ cấu doanh nghiệp theo quy định tại Điều 112 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, do giá trị mua lại cổ phần (124.038.611.300 đồng) vượt quá 35% tổng tài sản của VCM tại thời điểm 31/12/2024 (Báo cáo tài chính đã được kiểm toán).

Theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 112 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, sau khi hoàn tất đợt phát hành nhằm mục đích mua lại cổ phần chi phối tại Donatraco, VCM sẽ phải đáp ứng các điều kiện tiếp tục niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX): “*Công ty niêm yết thực hiện các hoạt động cơ cấu lại được tiếp tục niêm yết khi không thuộc diện bị lỗ liên tục trong 02 năm liền trước năm cơ cấu lại căn cứ trên báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước cho 02 năm liền trước năm cơ cấu lại*”. Nếu VCM không đáp ứng, cổ phiếu có thể bị hủy niêm yết. Do đó, nhà đầu tư cần cân nhắc rủi ro bị hủy niêm yết nếu VCM không đáp ứng điều kiện tiếp tục niêm yết, giả định trường

hợp báo cáo tài chính theo quy ước của hai năm liền trước năm cơ cấu lại ghi nhận kết quả kinh doanh lỗ.

8. Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro trình bày ở trên, BV Life còn có thể phải chịu các rủi ro bất khả kháng như động đất, thiên tai, bão lụt, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh, khủng bố, v.v. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của BV Life.

(Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống)

III. CÁC KHÁI NIỆM

Các từ, nhóm từ được viết tắt hoặc được nhắc lại nhiều lần trong Bản cáo bạch này có nội dung như sau:

BCTC	:	Báo cáo tài chính
BDS	:	Bất động sản
BKS	:	Ban kiểm soát
BV Asset	:	Công ty Cổ phần BV Asset
BV Group hoặc BVG	:	Công ty Cổ phần Tập đoàn Bách Việt
BVI	:	Công ty Cổ phần BV Invest Tên cũ: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Lilama
CBNV	:	Cán bộ nhân viên
CCCD	:	Căn cước công dân
CMND	:	Chứng minh nhân dân
Công ty hoặc BV LIFE hoặc VCM	:	Công ty Cổ phần BV Life
CP	:	Cổ phần
CTCP	:	Công ty cổ phần
ĐHĐCĐ	:	Đại hội đồng cổ đông
ĐKKD	:	Đăng ký kinh doanh.
Donatraco	:	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai
GPMB	:	Giải phóng mặt bằng

HĐKD	:	Hoạt động kinh doanh
HĐQT	:	Hội đồng quản trị
HĐTĐ	:	Hội đồng thẩm định
KĐT	:	Khu đô thị
LNST	:	Lợi nhuận sau thuế
MTV	:	Một thành viên
NVQH	:	Nhiệm vụ quy hoạch
QHCT	:	Quy hoạch chi tiết
QHPK	:	Quy hoạch phân khu
QLDA	:	Quản lý dự án
TG Capital	:	Công ty Cổ phần TG Capital
TGD	:	Tổng Giám đốc
TM	:	Thương mại
TMCP	:	Thương mại cổ phần
TNHH	:	Trách nhiệm hữu hạn
TP	:	Thành phố
TSCĐ	:	Tài sản cố định
UBCKNN	:	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
UBND	:	Ủy ban nhân dân

VCSH	:	Vốn chủ sở hữu
XD	:	Xây dựng
XKLĐ	:	Xuất khẩu lao động
XNK	:	Xuất nhập khẩu

(Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống)

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Giới thiệu chung về Tổ chức Phát hành

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN BV LIFE**


Tên tiếng Anh: **BV LIFE JOINT STOCK COMPANY**

Tên viết tắt: **BV LIFE**

Trụ sở: Tầng 5 tòa nhà 25T1 đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam, Việt Nam

Điện thoại: (+84 24) 6251 1300 Fax: (+ 84 24) 6251 1302

Website: <https://bvlife.com.vn/>

Logo: 

Vốn điều lệ: 60.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Sáu mươi tỷ đồng)

Mã cổ phiếu niêm yết: VCM

Sàn đăng ký giao dịch: HNX

Đại diện theo pháp luật: **Ông Lưu Vũ Trường Đạm** – Chủ tịch HĐQT

Ngành nghề kinh doanh:

Hoạt động chính theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 0102234864 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 03/05/2007, cấp thay đổi lần thứ 11 ngày 02/12/2024 và giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (thay đổi ngành nghề kinh doanh) ngày 09/05/2025, các ngành nghề kinh doanh của công ty như sau:

(Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống)

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1.	Bán buôn thực phẩm	4632	
2.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; Tổ chức đào tạo nghề: mộc, nề, hàn, sắt, cơ khí - kết cấu thép, điện, nhôm kính, vận hành máy; may công nghiệp, thiết kế thời trang, giúp việc gia đình, hộ lý; công nhân cầu, hầm, công nhân khai thác mỏ, đóng tàu (Doanh nghiệp chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép);	8559	
3.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299	
4.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230	
5.	Đúc sắt, thép	2431	
6.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Loại trừ hoạt động kinh doanh vàng miếng)	4662	
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663	
8.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện	4649	
9.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Hoạt động dịch vụ đưa người lao động đi làm việc tại nước ngoài	7830	
10.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe đạp, xe máy; Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế.	4659	X
11.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629	
12.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621	

13.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622	
14.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623	
15.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác loại mới và loại đã qua sử dụng (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4511	
16.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4513	
17.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592	
18.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4530	
19.	Bán mô tô, xe máy (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4541	
20.	Lắp đặt hệ thống điện	4321	
21.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329	
22.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330	
23.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390	
24.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653	
25.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Nhận ủy thác vốn đầu tư của các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước (chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	6619	
26.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620	
27.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh siêu thị, trung tâm thương mại	4719	
28.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722	
29.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781	
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Kinh doanh xuất nhập khẩu, giao nhận vận tải, dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu, làm đại lý tiêu thụ các mặt hàng sản xuất và tiêu dùng cho các cửa hàng trong và ngoài nước	5229	
31.	Đại lý du lịch	7911	
32.	Điều hành tua du lịch	7912	
33.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990	

34.	Đào tạo sơ cấp	8531	
35.	Đào tạo trung cấp	8532	
36.	Đào tạo cao đẳng	8533	
37.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512	
38.	Xây dựng nhà để ở	4101	
39.	Xây dựng nhà không để ở	4102	
40.	Xây dựng công trình thủy	4291	
41.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292	
42.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293	
43.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299	
44.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322	
45.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới hàng hóa (Loại trừ hoạt động đấu giá)	4610	
46.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Điều 9 Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15)	6810	
47.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn, dịch vụ quản lý bất động sản (Điều 67 Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15) - Dịch vụ môi giới bất động sản (Điều 61 Luật kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15) (Loại trừ hoạt động đấu giá)	6820	
48.	Sản xuất chè	1076	
49.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm	2023	
50.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu	1079	
51.	Bán buôn đồ uống	4633	
52.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723	

2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần BV Life tiền thân là Công ty Cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex được thành lập vào năm 2007 và hoạt động chính trong lĩnh vực thương mại dịch vụ, đào tạo nghề và cung ứng nguồn nhân lực chất lượng cao với một nhóm các công ty thành viên kinh doanh trong các lĩnh vực: Đào tạo nghề, xuất khẩu lao động và tư vấn du học; Kinh doanh thương mại với các ngành điện, nước và xe máy; Quản lý vận hành tòa nhà, trung tâm thương mại và trường học.

Theo nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc sắp xếp lại các doanh nghiệp theo mô hình công ty mẹ - công ty con, vào tháng 05 năm 2008, Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex đã hoàn tất việc chuyển nhượng cổ phần và nắm giữ cổ phần chi phối tại hai công ty con. Năm 2010, Cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán VCM chính thức được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Trải qua hơn 20 năm hoạt động, công ty đã đưa gần 70.000 lao động, kỹ sư và chuyên gia làm việc tại hơn 20 quốc gia, khẳng định thương hiệu và uy tín cả trong nước và quốc tế.

Tuy nhiên, đến năm 2023, thị trường lao động xuất khẩu suy giảm, doanh thu của Công ty trong mảng xuất khẩu ngày càng thu hẹp. Trong điều kiện đó, Ban lãnh đạo công ty cũng đã nỗ lực đẩy mạnh phát triển và đa dạng hóa nguồn doanh thu từ hoạt động đầu tư, thương mại và cung cấp dịch vụ khác. Đến năm 2024, Công ty chính thức đổi tên thành cổ phần BV Life và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực thi công cơ điện.

Một vài cột mốc trong quá trình hình thành và phát triển của Công ty

Thời gian	Sự kiện
2007	Công ty Cổ phần Nhân lực & Thương mại VINACONEX (VINACONEX MEC) được thành lập. Công ty hoạt động ở 2 lĩnh vực chính: Xuất khẩu lao động và Kinh doanh thiết bị điện.
2008	Công ty cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex đã chính thức hoạt động theo mô hình công ty mẹ - công ty con.
2010	Cổ phiếu của Công ty với mã chứng khoán VCM chính thức được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
2024	Công ty Cổ phần Nhân lực và Thương mại Vinaconex đổi tên thành Công ty Cổ phần BV Life.

3. Cơ cấu tổ chức công ty

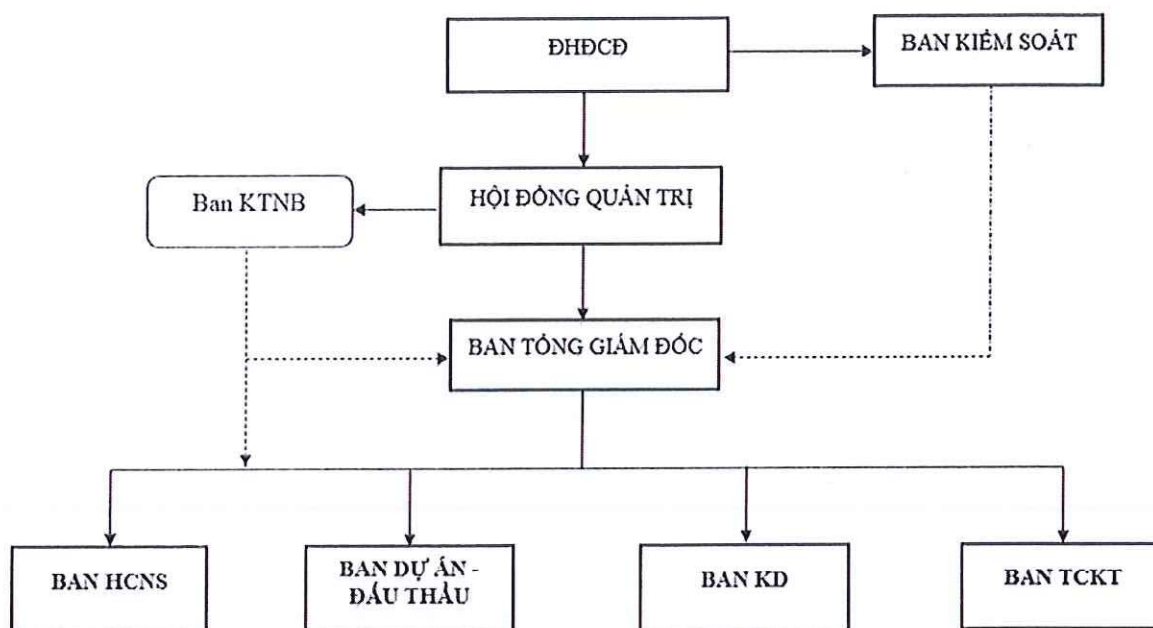
Công ty Cổ phần BV Life được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật Doanh nghiệp. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật Doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty. Điều lệ Công ty đã được sửa đổi bổ sung phù hợp với Điều lệ mẫu áp dụng đối với các Công ty niêm yết, được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2024 số 03/2024/NQ/ĐHĐCĐ-BVLIFE ngày 23/08/2024 và là cơ sở chi phối mọi hoạt động của Công ty.

- ❖ Trụ sở chính của CTCP BV Life: Tầng 5 tòa nhà 25T1, Đường Trần Duy Hưng, Phường Yên Hòa, TP. Hà Nội
- ❖ Danh sách các công ty liên kết của BV Life tính đến thời điểm 31/12/2024: không có

4. Cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý

4.1. Sơ đồ cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý

Sơ đồ cơ cấu quản trị và bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần BV Life



Nguồn: BV Life

4.2. Diễn giải sơ đồ quản trị và bộ máy quản lý của Công ty

Công ty Cổ phần BV Life xây dựng cơ cấu bộ máy quản lý theo mô hình công ty cổ phần, gồm:

❖ **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. ĐHĐCĐ họp định kỳ mỗi năm 01 lần, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được Điều lệ Công ty và pháp luật liên quan quy định. Đại hội đồng cổ đông có các quyền và nhiệm vụ sau:

- Thông qua, sửa đổi, bổ sung Điều lệ;
- Thông qua kế hoạch phát triển Công ty, thông qua báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của HĐQT, Ban kiểm soát và của Kiểm toán viên;
- Quyết định số thành viên HĐQT;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên HĐQT, Ban kiểm soát;
- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ Công ty.

❖ **Hội đồng Quản trị**

HĐQT do ĐHĐCĐ bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược kế hoạch hoạt động hàng năm, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Tổng Giám đốc Công ty.

HĐQT là cơ quan quản trị của Công ty có 05 thành viên, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định các vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền Đại hội đồng cổ đông, HĐQT có các quyền sau:

- Quyết định cơ cấu tổ chức, bộ máy của Công ty;
- Quyết định chiến lược đầu tư, phát triển của Công ty trên cơ sở các mục đích chiến lược do ĐHĐCĐ thông qua;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc;
- Kiến nghị sửa đổi bổ sung Điều lệ, báo cáo tình hình kinh doanh hàng năm, báo cáo tài chính, quyết toán năm, phương án phân phối lợi nhuận và phương hướng phát triển, kế hoạch phát triển sản xuất kinh doanh và ngân sách hàng năm trình ĐHĐCĐ;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Triệu tập, chỉ đạo chuẩn bị nội dung và chương trình cho các cuộc họp ĐHĐCĐ;
- Đề xuất việc tái cơ cấu lại hoặc giải thể công ty;

- Các quyền khác được quy định tại Điều lệ.

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức và Hoạt động của Công ty, số lượng thành viên Hội đồng Quản trị ít nhất là 03 người và nhiều nhất là 11 người. Danh sách các thành viên HĐQT Công ty hiện nay bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Lưu Vũ Trường Đạm	Chủ tịch HĐQT
Bà Trần Hải Yến	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thúy Thiệp	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc
Ông Thân Thế Sơn Ngọc	Thành viên HĐQT
Ông Đặng Ngọc Phần	Thành viên HĐQT độc lập

Các Ban, Hội đồng trực thuộc Hội đồng quản trị gồm:

❖ **Ban kiểm toán nội bộ**

Ban Kiểm toán nội bộ là cơ quan chuyên môn thuộc HĐQT. Chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm toán nội bộ:

- Xây dựng chương trình kiểm tra, kiểm soát theo sự phê duyệt của HĐQT Công ty, triển khai thực hiện các chức năng nhiệm vụ của KTNB theo đúng pháp luật Nhà nước, điều lệ, quy chế, quy định của BV Life;
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT, các quy định quản lý nội bộ của Công ty;
- Kiểm tra, giám sát nhằm phát hiện các rủi ro, các điểm còn hạn chế trong hoạt động quản lý, điều hành của Công ty;
- Tham gia ý kiến về các Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo tài chính, Báo cáo định kỳ khác của Ban Tổng giám đốc;
- Tham gia đóng góp ý kiến trong các cuộc họp HĐQT, các cuộc giao ban Công ty;
- Tham gia đóng góp ý kiến trong việc xây dựng, sửa đổi, hoàn thiện các Quy chế của Công ty;
- Thực hiện và gửi báo cáo theo quy định tới HĐQT, Ban Tổng giám đốc với đề xuất và kiến nghị cụ thể.

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm 01 Tổng giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước HĐQT về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao. Phó Tổng Giám đốc là người hỗ trợ cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty.

Danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc Công ty bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Lê Huy Giang	Tổng Giám đốc
Ông Nguyễn Vũ Thiện	Phó Tổng Giám đốc
Bà Trần Hải Yến	Phó Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Thúy Thiệp	Phó Tổng Giám đốc

❖ **Ban kiểm soát**

Ban Kiểm soát là cơ quan do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, thay mặt các Cổ đông để kiểm soát, đánh giá một cách độc lập, khách quan và trung thực về mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành và thực trạng tài chính BV Life; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng Cổ đông trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

Theo quy định tại khoản 1 điều 39 Điều lệ Công ty, số lượng thành viên Ban Kiểm soát là 03 thành viên, danh sách các thành viên Ban kiểm soát Công ty bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ
Bà Vũ Thị Hà	Trưởng Ban Kiểm soát
Ông Vũ Tuấn Hưng	Thành viên Ban Kiểm soát
Bà Phùng Thị Thảo	Thành viên Ban Kiểm soát

❖ **Các phòng ban chức năng**

✚ **Ban Hành chính - Nhân sự**

1. Chức năng

- Thực hiện công tác hành chính, công tác quản trị và phát triển nguồn nhân lực của Công ty, công tác VHDN, Công tác Đảng, Đoàn và công đoàn trong Công ty;
- Phối hợp với các Phòng Ban trong Công ty thực hiện các công việc theo đúng chức năng nhiệm vụ;
- Tham mưu cho Ban TGD để tổ chức triển khai có hiệu quả các công việc theo chức năng nhiệm vụ của Ban HCNS.

2. Nhiệm vụ

Ban HCNS thực hiện các công tác sau:

Trong lĩnh vực hành chính:

- Văn thư, lưu trữ;
- Quản lý tài sản, trang thiết bị văn phòng và định mức chi tiêu;
- Quản lý và sử dụng xe ô tô Công ty;
- Quản lý, sử dụng và bảo mật CNTT;
- Quản lý văn phòng 5S, phòng họp và tiếp đón khách.

Trong lĩnh vực nhân sự:

- Hoạch định và phát triển nguồn nhân lực;
- Tuyển dụng và tiếp nhận nhân sự;
- Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực;
- Đánh giá thành tích CBNV;
- Quản trị tiền lương – thưởng và thực hiện chế độ chính sách, BHYT, BHXH, Thuế TNCN;
- Xử lý quan hệ lao động.

Trong công tác xây dựng VHDN và truyền thông nội bộ:

- Chủ trì và phối hợp với Ban TT-TH tổ chức các sự kiện nội bộ, teambuilding, giao lưu văn hóa, du lịch nghỉ mát.... trong Công ty;

- Là đầu mối truyền thông qua email Công ty các thông tin nội bộ của Công ty (ban hành chính sách, quy chế, quy định, các thông báo nội bộ, giới thiệu CBNV mới...) tới toàn thể CBNV Công ty;
- Phối hợp với công đoàn Công ty tổ chức thăm hỏi ốm đau, hiếu, hỷ, sinh con... của CBNV;
- Xây dựng và phát triển công tác Đảng, Đoàn, Công đoàn tại Công ty.

Ban Tài chính – Kế toán

1. Chức năng

- Tổ chức triển khai công tác tài chính, kế toán của Công ty. Quản lý quỹ, nguồn thu, chi theo quy chế tài chính, quy định của Công ty và pháp luật hiện hành;
- Phối hợp với các Phòng Ban trong triển khai các công việc theo chức năng nhiệm vụ của Ban TCKT;
- Tham mưu cho Ban TGD trong việc tổ chức, triển khai hiệu quả công tác tài chính, kế toán.

2. Nhiệm vụ

Trong lĩnh vực Tài chính:

- Thực hiện quản trị tài chính: tìm kiếm đối tác, thu xếp nguồn vốn nhanh chóng kịp thời, xây dựng phương án đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả, an toàn;
- Quản trị rủi ro tài chính: nhận diện rủi ro, thực hiện các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát và xử lý rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính cho Công ty.

Trong lĩnh vực Kế toán:

- Tổ chức thực hiện công tác kế toán;
- Tiếp nhận, xử lý, hoàn thiện hồ sơ chứng từ;
- Ghi chép, báo cáo, giải trình số liệu kế toán;
- Quản lý quỹ.

Ban Kinh doanh

1. Chức năng

- Tổ chức các hoạt động kinh doanh sản phẩm chè, chế phẩm từ chè, các sản phẩm nông nghiệp khác và các hoạt động kinh doanh thương mại - dịch vụ khác;
- Xây dựng và triển khai chiến lược marketing
- Quản trị thương hiệu và thực hiện các hoạt động truyền thông;
- Quản lý hợp đồng kinh doanh, công nợ, chăm sóc khách hàng, chủ trì công tác thu hồi công nợ trong lĩnh vực liên quan.

- Phối hợp với các Phòng Ban trong Công ty trong triển khai các công việc thuộc chức năng nhiệm vụ;
- Tham mưu cho Ban TGD trong việc triển khai hiệu quả các công việc thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban KD.

2. *Nhiệm vụ*

Hoạt động kinh doanh

- Nghiên cứu phát triển thị trường, xây dựng kênh phân phối, tìm kiếm khách hàng
- Nghiên cứu phát triển sản phẩm và tổ chức hoạt động kinh doanh
- Xây dựng chính sách bán hàng, giá, chiết khấu, khuyến mãi
- Quản lý hoạt động sản xuất, chuỗi cung ứng và phân phối sản phẩm

Hoạt động Marketing

- Chủ trì và (hoặc) phối hợp với bộ phận triển khai kinh doanh để thực hiện nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm và thương hiệu
- Xây dựng và triển khai chiến lược marketing, bao gồm:
- Quản lý ngân sách, đánh giá và tối ưu hiệu quả

Quản trị thương hiệu và thực hiện các hoạt động truyền thông

- Xây dựng, quản lý bộ kiến trúc thương hiệu, định vị và nhận diện thương hiệu của Công ty; thực hiện kiểm tra, giám sát việc sử dụng hình ảnh thương hiệu của các Phòng/Ban/Đơn vị, đảm bảo tính thống nhất trên toàn hệ thống.
- Chủ trì và phối hợp với Bộ phận Pháp chế đăng ký bảo hộ Sở hữu trí tuệ cho các nhãn hiệu của Công ty và các đơn vị thành viên.
- Xây dựng chiến lược cho thương hiệu nhằm định hướng cho hoạt động truyền thông đối ngoại và truyền thông nội bộ.
- Tổ chức các hoạt động quảng bá hình ảnh thương hiệu, danh tiếng và những giá trị của Công ty nhằm nâng cao hình ảnh, giá trị thương hiệu của Công ty (bao gồm nhưng không giới hạn: giải thưởng, tài trợ, CSR...).
- Xây dựng, duy trì và phát triển các mối quan hệ với các cơ quan báo chí, truyền thông
- Xây kế hoạch, chương trình phòng ngừa và xử lý các sự cố, khủng hoảng truyền thông.
- Chủ trì lập kế hoạch và tổ chức, thực hiện các hoạt động truyền thông; sản xuất nội dung, sản phẩm truyền thông (bao gồm truyền thông đối ngoại và truyền thông nội bộ);
- Xây dựng, quản trị và vận hành các kênh truyền thông của Công ty (website, fanpage, group, tiktok, youtube....)

- Phối hợp với Ban HCNS để triển khai các hoạt động xây dựng VHDN, tổ chức sự kiện nội bộ trong Công ty.

Quản lý hợp đồng kinh doanh, công nợ và chăm sóc khách hàng

✚ Ban Dự án – Đấu thầu

1. Chức năng

- Phát triển hệ thống đối tác, nhà cung cấp; tổ chức các hoạt động đấu thầu
- Quản lý thi công tại dự án, công trình xây dựng
- Quản lý hợp đồng, thực hiện công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ
- Phối hợp với các Phòng Ban trong Công ty trong triển khai các công việc thuộc chức năng nhiệm vụ;
- Tham mưu cho Ban TGD trong việc triển khai hiệu quả các công việc thuộc chức năng nhiệm vụ của Ban

2. Nhiệm vụ

Phát triển hệ thống đối tác, nhà cung cấp; tổ chức các hoạt động đấu thầu

- Tìm kiếm, đánh giá và lựa chọn các nhà sản xuất, nhà cung cấp thiết bị vật tư uy tín, các nhà thầu phụ đáp ứng năng lực, phù hợp với nhu cầu của công ty.
- Đàm phán, ký kết hợp đồng đại lý phân phối, đại lý độc quyền với các nhà cung cấp chiến lược
- Tổ chức hoạt động đấu thầu:

Quản lý thi công tại dự án, công trình xây dựng

- Quản lý, tổ chức các hoạt động thi công, bao gồm:
- Kiểm soát chất lượng

Quản lý hợp đồng, thực hiện công tác thanh quyết toán và thu hồi công nợ

- Lập hồ sơ thanh quyết toán đối với khách hàng, đơn đốc thu hồi công nợ đúng hạn
- Lập hồ sơ thanh quyết toán đối với các nhà cung cấp, thầu phụ
- Bảo hành, bảo trì, bảo dưỡng cho dự án
- Quản lý, lưu trữ hồ sơ theo quy định

(Phần còn lại của trang được cố ý để trống)

5. Thông tin về công ty mẹ, công ty con của BV Life, những công ty mà BV Life đang nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc chi phối đối với BV Life.

5.1. Công ty mẹ của BV Life

Không có

5.2. Công ty con của BV Life

Không có

5.3. Những công ty mà BV Life nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, phần vốn góp chi phối

Không có

5.4. Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với BV Life

Không có

6. Thông tin về quá trình tăng vốn điều lệ của Tổ Chức Phát Hành

Công ty Cổ phần BV Life có mức vốn điều lệ ban đầu là 20 tỷ đồng. Trong thời gian qua Công ty đã trải qua 2 lần tăng vốn điều lệ nhằm mục đích mở rộng hoạt động kinh doanh, cụ thể như sau:

Bảng 1: Quá trình tăng vốn của BV Life

Đơn vị tính: triệu đồng

Các lần tăng vốn	Thời gian tăng vốn	Vốn điều lệ trước khi tăng	Vốn tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng	Hình thức tăng vốn	Đơn vị chấp thuận
1	Tháng 11/2008	20.000	10.000	30.000	- Phát hành cho cổ đông hiện hữu: 531.766 cổ phiếu; - Phát hành cho CBCNV: 100.000 cổ phiếu; - Phát hành cho nhà đầu tư khác: 368.234 cổ phiếu.	ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Nhân lực & Thương mại VINACONEX; Sở kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

2	Tháng 11/2024	30.000	30.000	60.000	- Phát hành cổ phiếu trả cổ tức và phát hành cổ phiếu tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu	Đơn vị cấp: UBCKNN
---	---------------	--------	--------	--------	--	--------------------

Nguồn: Báo cáo quá trình tăng vốn điều lệ của BV Life

Bảng 2: Tổng hợp chi tiết quá trình tăng vốn điều lệ

STT	Tên đối tượng	Số lượng cổ phần	Giá phát hành (Đồng)	Ghi chú
Từ 20 lên 30 tỷ đồng				
PHÁT HÀNH LẦN I (Ngày phát hành 11/11/2008)				
1	Cổ đông hiện hữu	531.766	10.000	Tỷ lệ phân bổ 10:3 (mỗi cổ đông sở hữu 1 CP được 1 quyền mua, cứ 10 quyền mua được mua thêm 3 cổ phần mới.
2	Nhà đầu tư khác	205.000	10.000	Được phân phối theo danh sách đã được HĐQT phê duyệt. Phát hành cho 22 cổ đông.
3	Cán bộ công nhân viên	100.000	10.000	Được phân phối theo danh sách đã được HĐQT phê duyệt Phát hành cho 26 cổ đông.
PHÁT HÀNH LẦN 2 (Ngày phát hành 15/09/2009)				
1	Cổ đông của Công ty	163.234	10.000	Ngày 14 tháng 09 năm 2009 HĐQT Công ty đã có nghị quyết về việc xử lý số cổ phần không bán hết cho các cổ đông của Công ty. Phát hành cho 12 cổ đông.
Tổng cộng		1.000.000		
Từ 30 lên 60 tỷ đồng				

1	Cổ đông hiện hữu	3.000.000	10.000	Tỷ lệ thực hiện quyền 1:1 (tại ngày đăng ký cuối cùng, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu sẽ được 01 quyền và cứ 01 quyền sẽ nhận được 01 cổ phiếu mới)
Tổng cộng		3.000.000		

7. Thông tin về các khoản góp vốn, thoái vốn lớn của Tổ chức phát hành tại các doanh nghiệp

STT	Tên công ty	Giá trị (triệu đồng)	Phương thức thực hiện	Thời gian thực hiện	Tổng tài sản (*) (triệu đồng)	%/Tổng tài sản
1	Công ty Cổ phần Nhân lực và Thương mại Vina-Mec HR	1.000	Góp vốn	Tháng 12/2023	85.994	1.16%

Nghị quyết HĐQT số 13/2023/NQ/HĐQT-MEC ngày 21/12/2023 thông qua việc thành lập Công ty Cổ phần Nhân lực và Thương mại Vina-Mec HR với vốn điều lệ là 5.000.000.000 (Năm tỷ) đồng với tỷ lệ tham gia của CTCP BV Life là 20%, tương đương 1.000.000.000 (Một tỷ) đồng.

(*): Theo BCTC đã kiểm toán năm 2023 của BV Life.

Theo Nghị quyết HĐQT số 21/2024/NQ/HĐQT-BVLIFE ngày 02/10/2024 của CTCP BV Life V/v Thông qua việc chuyển nhượng cổ phần của Công ty Cổ phần BV Life tại Công ty Cổ phần Nhân lực và Thương mại Vina-MEC HR. Theo đó, CTCP BV Life không còn sở hữu cổ phần nào tại CTCP Nhân lực và Thương mại Vina-MEC HR.

8. Thông tin về chứng khoán đang lưu hành

8.1. Cổ phiếu phổ thông

Bảng 3: Cơ cấu cổ đông chốt tại ngày 18/08/2025

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần (CP)	Giá trị theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	352	6.000.000	60.000.000.000	100%
1	Tổ chức	5	566.508	5.665.080.000	9,44%
2	Cá nhân	347	5.433.492	54.334.920.000	90,56%

II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0
1	Tổ chức	0	0	0	0
	Trong đó: <i>Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư NN nắm giữ trên 50% Vốn điều lệ</i>	0	0	0	0
2	Cá nhân	0	0	0	0
	Tổng cộng	352	6.000.000	60.000.000.000	100%

Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 18/08/2025 của VSDC cung cấp

8.2. Cổ phiếu ưu đãi

Không có

8.3. Các loại chứng khoán khác

Không có

9. Thông tin về tỷ lệ sở hữu nước ngoài

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại tổ chức phát hành theo quy định pháp luật: 0%
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Tổ chức phát hành theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và quy định tại Điều lệ công ty: không quy định cụ thể.
- Theo Công văn số 7587/UBCK-PTTT ngày 11/ 11/ 2024 của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại VCM là 0%.
- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại BV Life đến thời điểm hiện tại: 0%

10. Hoạt động kinh doanh

10.1. Đặc điểm hoạt động kinh doanh

Hoạt động kinh doanh của Công ty bao gồm (i) các hoạt động xuất khẩu lao động và đào tạo, (ii) hoạt động kinh doanh thương mại và thi công và (iii) hoạt động cho thuê mặt bằng.

10.1.1. Hoạt động kinh doanh thương mại, thi công và lắp đặt máy móc thiết bị

BV Life có bề dày hơn 13 năm kinh nghiệm và uy tín trong lĩnh vực cung cấp giải pháp và thiết bị ngành điện, nước tại Việt Nam. Công ty luôn nhận được sự hỗ trợ đặc biệt từ các nhà sản xuất về chính sách bán hàng, dịch vụ tư vấn kỹ thuật, lắp đặt, bảo hành, bảo trì và cung cấp phụ tùng thay thế cho các sản phẩm chủ lực bán ra chính hãng tại thị trường Việt Nam.

BV Life sở hữu đội ngũ kỹ sư, cán bộ kỹ thuật lành nghề, có kinh nghiệm và tay nghề cao, được đào tạo bài bản. Công ty luôn sẵn sàng đáp ứng mọi yêu cầu của khách hàng về tư vấn, lắp đặt, bảo hành, bảo trì và cung cấp phụ tùng cho các dự án.

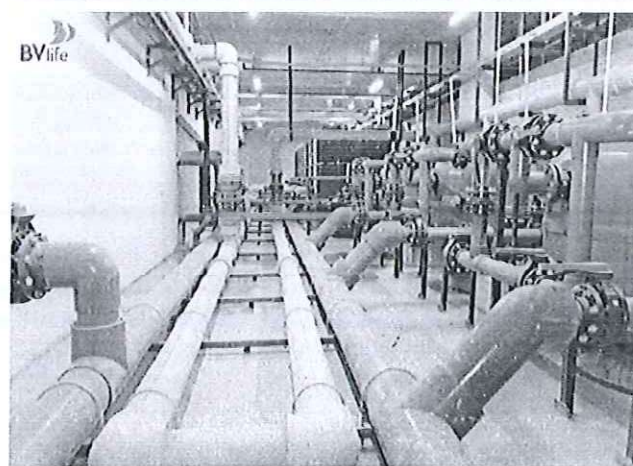
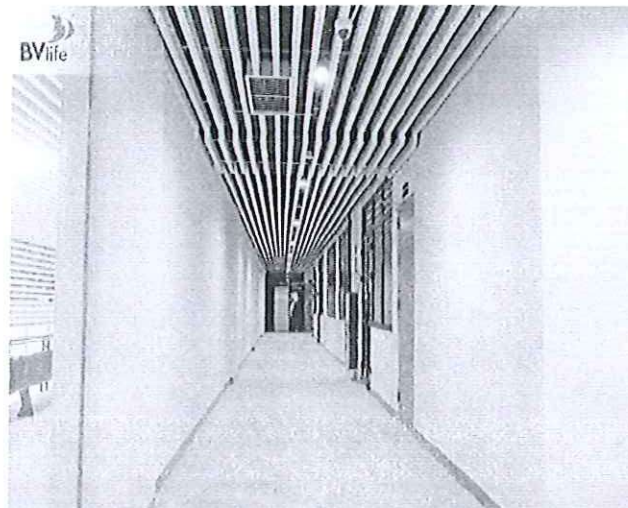
BV Life đã tham gia tư vấn, cung cấp và lắp đặt các hạng mục thiết bị điện cho nhiều dự án; một số dự án lớn về cung cấp nước sạch cũng như xử lý nước thải lớn tại Việt Nam, được các chủ đầu tư và các cơ quan nhà nước đánh giá cao về chất lượng và tiến độ hoàn thành công trình.

Một vài dự án trong số các dự án tiêu biểu đã triển khai như:

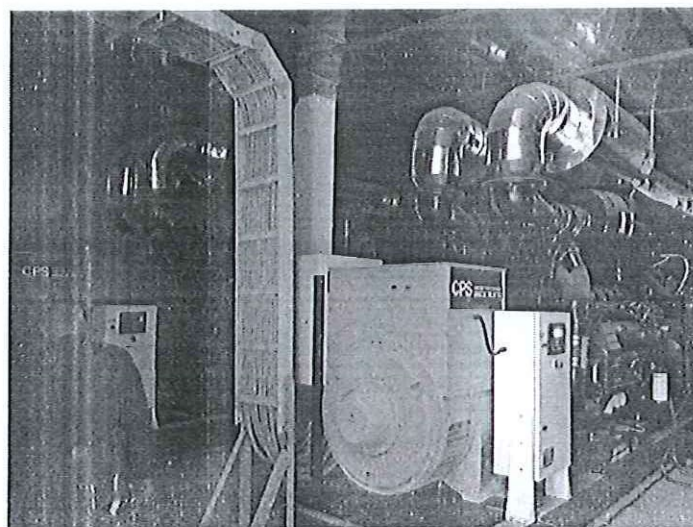
- Cung cấp và lắp đặt hệ thống Busway, dây cáp, nối đất, tủ điện dự án 97-99 Láng Hạ;
- Cung cấp, lắp đặt tổ hợp máy phát điện cho dự án “Trung Tâm Ung Bướu và Tim mạch Trẻ em – Bệnh viện Bạch Mai”;
- Xây dựng, cung cấp dây cáp điện cho khu đô thị Bắc An Khánh;
- Cung cấp lắp đặt hệ thống điện dự án Cung thiếu nhi Hà Nội.

Một số hình ảnh dự án của BV Life đang triển khai:

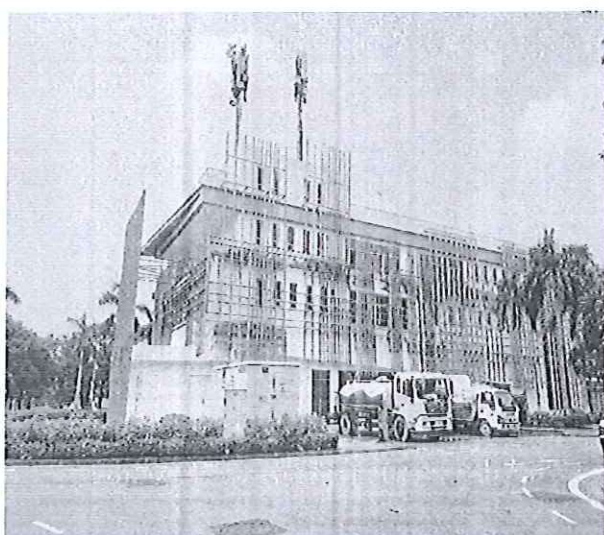
Dự án cung cấp lắp đặt hệ thống điện dự án Cung thiếu nhi Hà Nội



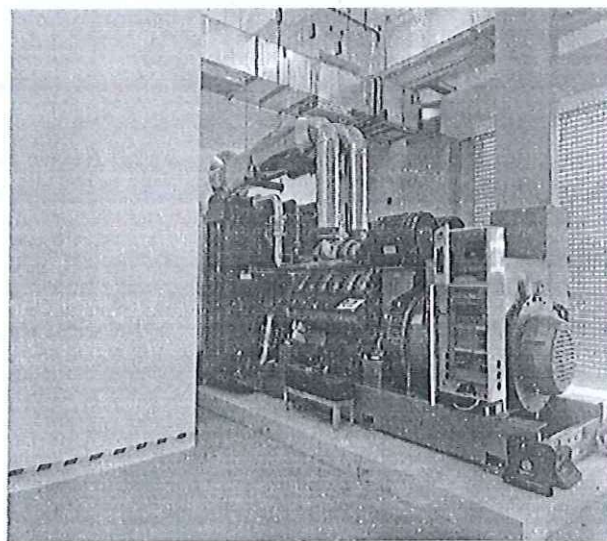
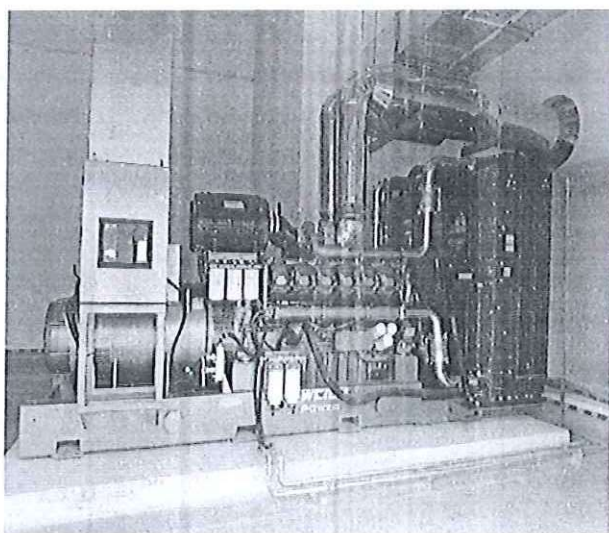
Dự án Khu công nghiệp Goertek Bắc Ninh



Dự án xây dựng, cung cấp dây cáp điện cho khu đô thị Bắc An Khánh



Dự án cung cấp và lắp đặt hệ thống Busway, dây cáp, nối đất, tủ điện dự án 97-99 Láng Hạ



10.1.2. Hoạt động cho thuê văn phòng và trung tâm thương mại (TTTM)

Với những sản phẩm chất lượng cao, vị trí đắc địa, tiện ích đa dạng, BV Life mang đến cho thị trường các sản phẩm bất động sản cho thuê được hoàn thiện hiện đại, sang trọng và đầy đủ tiện ích.

Hiện tại, hệ thống bất động sản cho thuê của BV Life bao gồm:

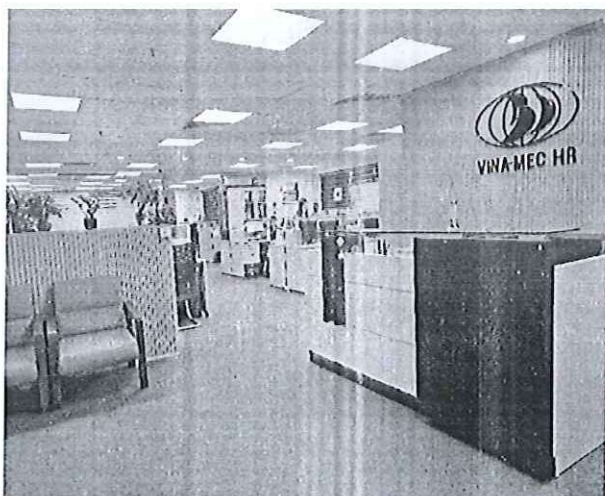
- Tầng 1 tòa nhà 17T6 – Khu đô thị Trung Hòa, Nhân Chính;
- Tầng 6 tòa nhà số 8 đường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội và;
- Một phần Tầng 5 tòa nhà 25T1-N05 đường Trần Duy Hưng.

Một số hình ảnh hệ thống bất động sản cho thuê của BV Life:

Tầng 1 tòa nhà 17T6 – Khu đô thị Trung Hòa, Nhân Chính



Một phần Tầng 5 tòa nhà 25T1-N05 đường Trần Duy Hưng



Tầng 6 tòa nhà số 8 đường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội



10.1.3. Hoạt động xuất khẩu lao động và đào tạo

Tháng 5 năm 2023, thị trường xuất khẩu lao động gặp nhiều khó khăn, do vướng mắc thủ tục pháp lý, Công ty không thể tiếp tục gia hạn giấy phép xuất khẩu lao động để hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực này. Do vậy, Công ty chỉ tiếp tục triển khai và thực hiện các hợp đồng đã ký với đối tác sử dụng lao động năm 2022.

10.1.4. Tính thời vụ của hoạt động kinh doanh

Các lĩnh vực hoạt động của Công ty không có tính thời vụ mà liên tục diễn ra trong năm.

10.1.5. Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty qua các năm

Bảng 4: Cơ cấu doanh thu các mặt hàng của BV Life

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Ngành/ngành kinh doanh	Năm 2023		Năm 2024		6T/2025	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
1	Dịch vụ xuất khẩu lao động và đào tạo	7.198	28,89%	4.641	7,9 %	330	0,49%
2	Bán và lắp đặt máy móc thiết bị	13.787	55,33%	48.244	82,17%	64.135	94,83%
3	Cho thuê bất động sản	3.932	15,78%	5.439	9,26%	3.165	4,68%
4	Hoạt động khác	-	-	390	0,67%	-	-

STT	Ngành/nghề kinh doanh	Năm 2023		Năm 2024		6T/2025	
		Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT (%)
	Tổng cộng	24.917	100%	58.714	100%	67.630	100%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC soát xét 6 tháng năm 2025

Trên cơ sở các chỉ đạo của Ban điều hành Công ty thích ứng với bối cảnh mới, doanh thu của Công ty năm 2024 có sự tăng trưởng tốt với mức tăng 135,6% so với năm 2023. Kết quả tăng trưởng ấn tượng đạt được đến từ việc Công ty đã tập trung nguồn lực đẩy mạnh hoạt động lắp đặt máy móc thiết bị, chuyển đổi kế hoạch kinh doanh, thay đổi ngành nghề kinh doanh mũi nhọn để thích ứng linh hoạt trong giai đoạn giấy phép xuất khẩu lao động chưa được gia hạn. Nhờ những thay đổi kịp thời trong chiến lược kinh doanh của Ban lãnh đạo, doanh thu bán và lắp đặt máy móc thiết bị năm 2024 ghi nhận mức tăng trưởng rất ấn tượng 250% so với năm 2023, chiếm tỉ trọng 82,17% trong tổng doanh thu cả năm của Công ty. Trong 6 tháng đầu năm 2025, tổng doanh thu tăng trưởng 137% so với cùng kỳ, trong đó, động lực chính đến từ doanh thu bán và lắp đặt máy móc thiết bị tăng trưởng 179%.

Bảng 5: Lợi nhuận gộp các mặt hàng của BV Life

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Sản phẩm	Năm 2023		Năm 2024		6T/2025	
		Giá trị	Tỷ trọng/ LNG (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ LNG (%)	Giá trị	Tỷ trọng/ LNG (%)
1	Dịch vụ xuất khẩu lao động và đào tạo	667	14,34%	2.765	28,86%	(102)	-1,93%
2	Bán và lắp đặt máy móc thiết bị	1.216	26,13%	2.552	26,64%	3.361	64,02%
3	Cho thuê bất động sản	2.770	59,53%	3.873	40,43%	1.990	37,91%
4	Hoạt động khác	-	-	390	4,07%	-	-
	Tổng cộng	4.653	100%	9.580	100%	5.250	100%
	DTT	24.917		58.714		67.630	
	%LNG/DTT	18,67%		16,32%		7,76%	

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC soát xét 6 tháng năm 2025

Tổng lợi nhuận gộp của BV Life năm 2024 tăng trưởng 105,9% so với cùng kỳ năm 2023. Trong đó, hoạt động kinh doanh chính là lắp đặt máy móc thiết bị ghi nhận tổng mức lợi nhuận gộp năm 2024 là 2.552 triệu đồng, chiếm tỷ trọng 26,64% tổng lợi nhuận gộp 2024. 6 tháng đầu năm 2025, BV Life ghi nhận tổng mức lợi nhuận gộp là 5.250 triệu đồng, trong đó hoạt động cho thuê bất động sản có biên lợi nhuận gộp gần 63% giúp hoạt động này đóng góp tới 37,91% tỷ trọng lợi nhuận gộp, dù tỷ trọng trên doanh thu chỉ chiếm 4,68%. Chiến lược cơ cấu lại hoạt động kinh doanh chính đã đem lại kết quả rõ ràng từ việc tập trung đẩy mạnh hoạt động bán và lắp đặt máy móc thiết bị trên cơ sở thay đổi phương pháp quản trị, tối ưu hóa việc sử dụng nguồn lực, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và tận dụng lợi thế cạnh tranh trên thị trường máy móc thiết bị. Chiến lược này không chỉ cải thiện lợi nhuận ngắn hạn mà còn tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển bền vững, đồng thời giảm rủi ro tài chính từ các mảng kinh doanh khác.

10.2. Tài sản

a. Tài sản cố định hữu hình

Bảng dưới đây liệt kê tình hình tài sản cố định hữu hình của Công ty Cổ phần BV Life.

Bảng 6: Tài sản cố định hữu hình

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023		Năm 2024		6T/2025	
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
Nhà cửa, vật kiến trúc	31.864	9.846	11.951	-	11.951	0
Máy móc, thiết bị	849	27	955	99	955	82
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	4.315	149	4.315	-	4.315	0
Thiết bị dụng cụ quản lý	207	-	158	-	196	32
TSCĐ hữu hình khác	-	-	52	48	52	39
Tổng cộng	37.235	10.022	17.431	147	17.468	153

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC soát xét 6 tháng năm 2025

(Phần còn lại của trang được cố ý bỏ trống)

Bảng 7: Một số tài sản cố định hữu hình lớn của BV Life tại thời điểm 30/06/2025

Đơn vị: triệu đồng

Tên tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
Máy nén dàn nóng	105,4	79	74,95%

Nguồn: BV Life

b. Tài sản cố định vô hình

Tại ngày 31/12/2024, tài sản cố định vô hình của Công ty là Chương trình phần mềm TNS Nhật Bản có nguyên giá 85.000.000 VNĐ đã hết giá trị khấu hao nên công ty đã tiến hành thanh lý tài sản.

c. Bất động sản đầu tư

Bảng dưới đây liệt kê tình hình bất động sản đầu tư của Công ty Cổ phần BV Life.

Bảng 8: Bất động sản đầu tư

Đơn vị: triệu đồng

Bất động sản đầu tư cho thuê	Năm 2023		Năm 2024		6T/2025	
	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Nguyên giá	Giá trị còn lại
Cơ sở hạ tầng	36.778	20.635	56.690	28.873	56.690	28.069
Tổng cộng	36.778	20.635	56.690	28.873	56.690	28.069

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC soát xét 6 tháng năm 2025

Bảng 9: Một số Bất động sản đầu tư lớn của BV Life tại thời điểm 30/06/2025

Đơn vị: triệu đồng

Tên tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ còn lại
Tầng 1 tòa nhà 17T6 - Khu đô thị Trung Hòa, Nhân Chính	8.291	2.194	26,46%
Tầng 6 tòa nhà số 8 đường Quang Trung, Hà Đông, Hà Nội	28.487	18.170	63,78%
Một phần tầng 5 tòa nhà 25T1-N05 đường Trần Duy Hưng	19.912	7.705	38,69%